

Số 215 /BC-CĐKT

Kon Tum, ngày 02 tháng 8 năm 2024

BÁO CÁO
kết quả khảo sát lấy ý kiến viên chức quản lý, viên chức, nhà giáo
và người lao động của nhà trường năm 2024

Kính gửi: Lãnh đạo Trường.

Căn cứ Thông tư số 15/2017/TT-BLĐTBXH ngày 08/6/2017 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định tiêu chí, tiêu chuẩn kiểm định chất lượng giáo dục nghề nghiệp;

Căn cứ Công văn số 453/TCGDNN-KĐCL ngày 25/3/2019 của Tổng cục Giáo dục nghề nghiệp về hướng dẫn đánh giá tiêu chuẩn kiểm định chất lượng cơ sở giáo dục nghề nghiệp đối với trường trung cấp, trường cao đẳng;

Căn cứ Công văn số 454/TCGDNN-KĐCL ngày 25/3/2019 của Tổng cục Giáo dục nghề nghiệp về hướng dẫn đánh giá tiêu chuẩn kiểm định chất lượng chương trình đào tạo trình độ sơ cấp, trung cấp và cao đẳng;

Căn cứ Thông tư số 35/2022/TT-BLĐTBXH ngày 30/12/2021 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội quy định tiêu chí và quy trình đánh giá, công nhận trường cao đẳng chất lượng cao;

Căn cứ Công văn số 2310/TCGDNN-KĐCL ngày 24/10/2022 của Tổng cục Giáo dục nghề nghiệp về hướng dẫn đánh giá tiêu chí, tiêu chuẩn trường cao đẳng chất lượng cao;

Căn cứ Quyết định số 1654/QĐ-CĐKT ngày 30/11/2023 của Trường Cao đẳng Kon Tum về việc ban hành Quy chế khảo sát lấy ý kiến các bên liên quan về hoạt động của nhà trường và chất lượng các chương trình đào tạo;

Căn cứ Quyết định số 1688/QĐ-CĐKT ngày 11/12/2023 của Trường Cao đẳng Kon Tum về việc ban hành mẫu phiếu khảo sát lấy ý kiến các bên liên quan về hoạt động của nhà trường và chất lượng các chương trình đào tạo;

Căn cứ Kế hoạch số 51/KH-CĐKT ngày 24/01/2024 của Hiệu trưởng nhà trường về việc khảo sát lấy ý kiến các bên liên quan về hoạt động của nhà trường năm 2024;

Căn cứ Thông báo số 191/TB-CDKT ngày 03/4/2024 của Hiệu trưởng nhà trường về việc triển khai khảo sát lấy ý kiến các bên liên quan về hoạt động của nhà trường.

Trường Cao đẳng Kon Tum báo cáo kết quả khảo sát lấy ý kiến viên chức quản lý, viên chức, nhà giáo và người lao động (VCQL, VC, NG và NLĐ) của nhà trường năm 2024, nội dung cụ thể như sau:

I. THÔNG TIN CHUNG VỀ ĐỢT KHẢO SÁT

1. Mục đích

- Thực hiện công tác tự đánh giá góp phần nâng cao tinh thần trách nhiệm của VCQL, VC, NG và NLĐ trong việc thực hiện các hoạt động của nhà trường trong năm 2024.

- Tiếp thu ý kiến để đưa ra các giải pháp nâng cao chất lượng đào tạo, giảng dạy và nghiên cứu khoa học, phục vụ công tác tự đánh giá của nhà trường.

- Giúp lãnh đạo nhà trường có cơ sở để nhận xét, đánh giá các hoạt động của nhà trường. Từ đó, có các giải pháp nhằm cải tiến để nâng cao chất lượng nhà trường.

2. Đối tượng, số lượng tham gia khảo sát

Nhà trường triển khai thực hiện khảo sát và lấy ý kiến phản hồi của 229 VCQL, VC, NG và NLĐ. Kết quả có 217 VCQL, VC, NG và NLĐ phản hồi (đạt tỉ lệ 94,75%), cụ thể:

- Viên chức quản lý: 32
- Nhà giáo: 157
- Viên chức và người lao động: 28

3. Nội dung khảo sát

Thu thập ý kiến phản hồi của VCQL, VC, NG và NLĐ về các hoạt động của nhà trường và chất lượng chương trình đào tạo các ngành, nghề thuộc lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp ở các nội dung:

- Mục tiêu, sứ mạng, tổ chức và quản lý
- Viên chức quản lý, nhà giáo, viên chức và người lao động
- Cơ sở vật chất, thiết bị đào tạo và thư viện, quản trị nhà trường
- Nghiên cứu khoa học, chuyển giao công nghệ, hợp tác quốc tế và quản lý tài chính

- Gắn kết với doanh nghiệp trong đào tạo và việc làm sau đào tạo
- Dịch vụ người học
- Hoạt động đào tạo
- Chương trình, giáo trình
- Trình độ học sinh, sinh viên sau đào tạo

4. Hình thức và phương pháp đánh giá

a) Hình thức khảo sát

Khảo sát lấy ý kiến phản hồi bằng Google Form qua đường link:
<https://forms.gle/HzCnT3z4JdDE8unR9>

b) Phương pháp đánh giá

- Phần khảo sát dùng chung cho VCQL, VC, NG và NLD: Từ câu 1 đến câu 27 và phần khảo sát ý kiến khác.

- Phần khảo sát dành riêng cho VCQL, NG làm công tác giảng dạy: Từ câu 28 đến câu 60.

- Mỗi câu hỏi có 5 mức độ đánh giá, được ký hiệu các số tương ứng từ 1 đến 5:

1	2	3	4	5
Hoàn toàn không hài lòng/ Hoàn toàn không đồng ý	Không hài lòng/ Không đồng ý	Hài lòng/ Đồng ý	Khá hài lòng/ Khá đồng ý	Rất hài lòng/ Rất đồng ý

- Cách xử lý kết quả dữ liệu khảo sát được nhập và xử lý số liệu bằng Google Drive và Excel.

- Quy ước phân loại dựa trên điểm trung bình đối với câu hỏi theo thang đo Likert 5 mức như sau:

- + Nếu $X \leq 1$ điểm: Không đạt yêu cầu (hoàn toàn không hài lòng).
- + Nếu $1 < X \leq 2$ điểm: Đạt mức trung bình (không hài lòng).
- + Nếu $2 < X \leq 3$ điểm: Đạt mức khá (hài lòng).
- + Nếu $3 < X \leq 4$ điểm: Đạt mức tốt (khá hài lòng).
- + Nếu $4 < X \leq 5$ điểm: Đạt mức rất tốt (rất hài lòng).

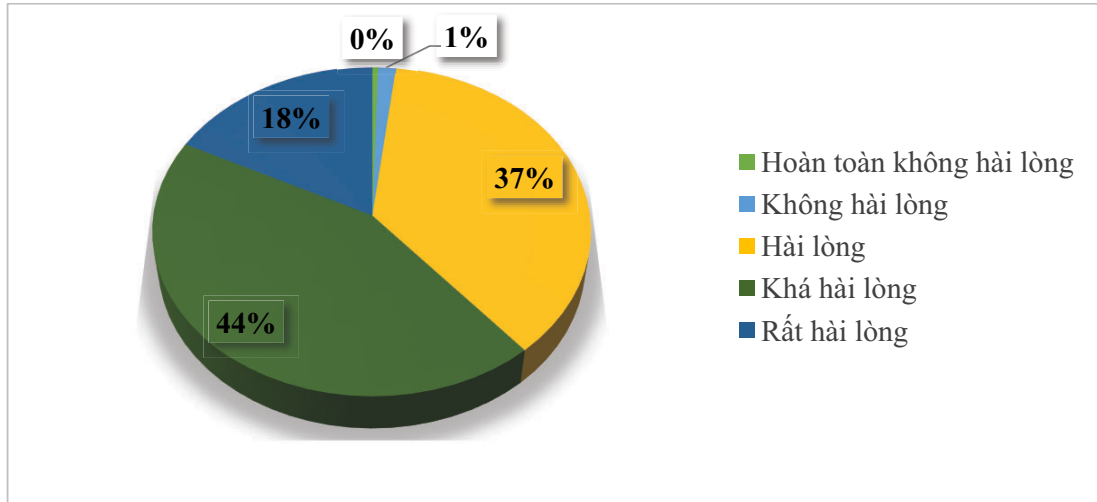
II. KẾT QUẢ KHẢO SÁT VIÊN CHỨC QUẢN LÝ, VIÊN CHỨC, NHÀ GIÁO VÀ NGƯỜI LAO ĐỘNG CỦA NHÀ TRƯỜNG

Chi tiết tại Phụ lục I kèm theo.

1. Về mục tiêu, sứ mạng, tổ chức và quản lý

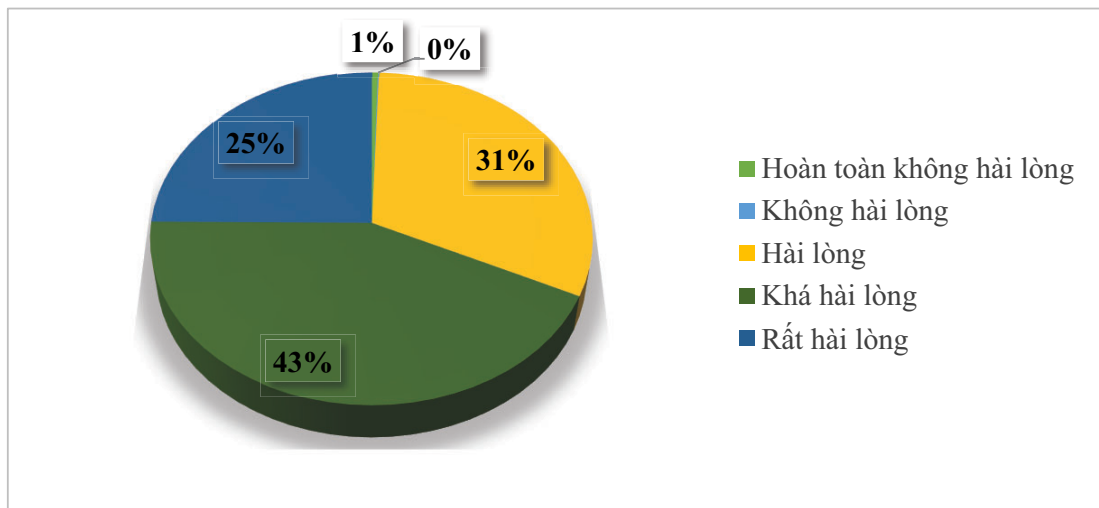
Đây là tiêu chí được đánh giá cao nhất trong các tiêu chí khảo sát về hoạt động của nhà trường mức hài lòng trở lên đạt tỷ lệ 98,11 %.

Về mục tiêu, sứ mạng, tổ chức và quản lý VCQL, VC, NG và NLD đánh với điểm bình quân 3,76. Điểm đánh giá cho tiêu chí “Cơ sở vật chất, thiết bị đào tạo và thư viện” đạt 3,56 điểm, thấp nhất trong 10 câu hỏi.



Biểu đồ 1: Tỷ lệ bình quân phản hồi về mục tiêu, sứ mạng, tổ chức và quản lý

2. Viên chức quản lý, nhà giáo, viên chức và người lao động



Biểu đồ 2: Tỷ lệ bình quân phản hồi về viên chức quản lý, nhà giáo, viên chức và người lao động

Kết quả khảo sát có 99,45% phản hồi từ hài lòng (Hài lòng; Khá hài lòng; Rất hài lòng) trở lên và chỉ có 0,55% không hài lòng và hoàn toàn không hài lòng.

- Về tiêu chí “Tổ chức thực hiện tuyển dụng, sử dụng, quy hoạch theo đúng quy định, đảm bảo công khai, minh bạch” tỷ lệ phản hồi với số điểm bình quân 3,53 điểm, tỷ lệ đánh giá từ hài lòng trở lên đạt 99,54%, điều này cho thấy nhà trường thực hiện công tác quy hoạch và bổ nhiệm theo đúng quy định và quy trình đã được ban hành và được đội ngũ viên chức trong Trường đánh giá rất cao.

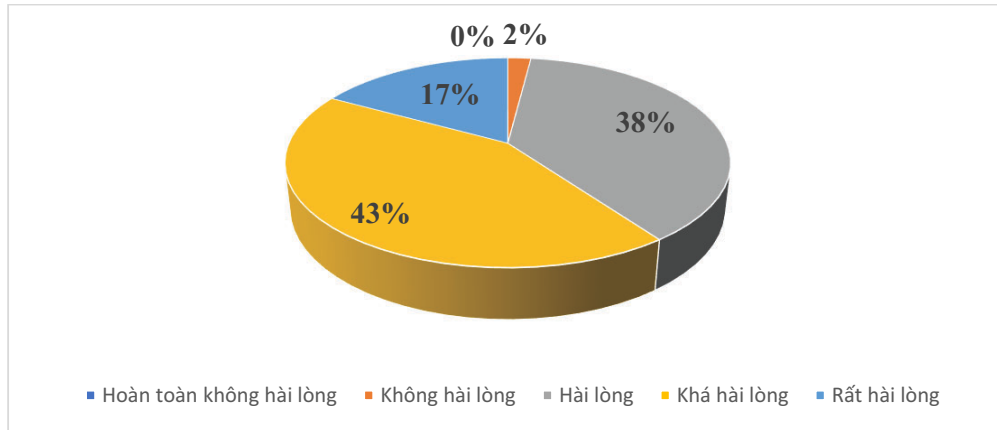
- Công tác thực hiện đánh giá, phân loại, xếp loại và khen thưởng được nhà trường thực hiện công bằng, khách quan và minh bạch theo đúng văn bản hướng dẫn cấp trên và đúng quy trình do nhà trường ban hành, điểm bình quân đánh giá cho tiêu chí này 3,48 điểm

- Đối với tiêu chí “Hàng năm, Trường có kế hoạch, chính sách, biện pháp và triển khai thực hiện các kế hoạch, chính sách khuyến khích nhà giáo học tập và bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, đổi mới phương pháp giảng dạy”, tiêu chí này được phản hồi từ mức hài lòng trở lên với tỷ lệ 99,08%, hầu như toàn bộ viên chức, nhà giáo đều đánh giá cao về việc Lãnh đạo Trường quan tâm tạo điều kiện cho nhà giáo học tập, bồi dưỡng trình độ và nghiệp vụ chuyên môn, điểm bình quân tiêu chí 3,4 điểm

- Về tiêu chí “Nhà trường thực hiện đầy đủ các chính sách, chế độ cho nhà giáo, cán quản lý, viên chức, người lao động theo quy định” được đội ngũ viên chức đánh giá cao đạt 99,54% mức từ hài lòng trở lên tương ứng với điểm bình quân là 3,5 điểm. Trường đã có văn bản quy định và thực hiện chế độ, chính sách ưu đãi của nhà nước cho các đối tượng được thụ hưởng kịp thời, thực hiện chính sách bình đẳng giới theo đúng quy định

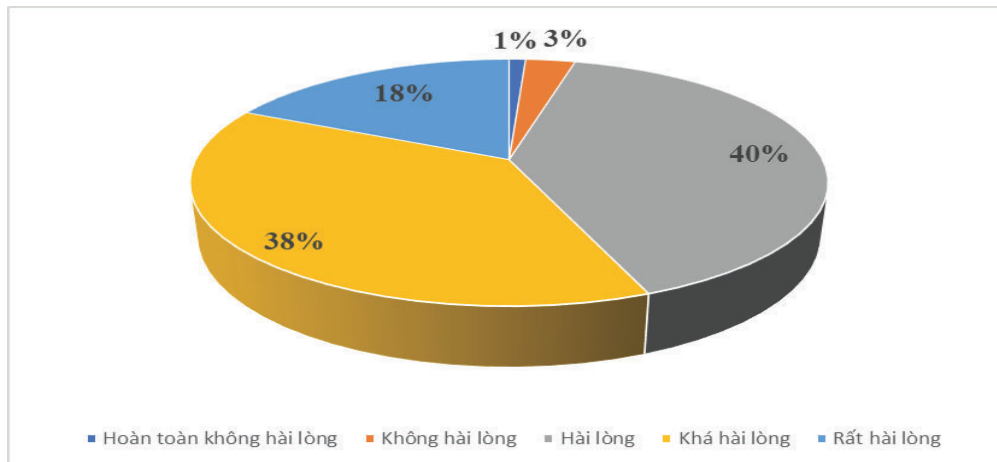
3. Cơ sở vật chất, thiết bị đào tạo và thư viện, quản trị nhà trường

Kết quả khảo sát có 97,62% phản hồi từ hài lòng (Hài lòng; Khá hài lòng; Rất hài lòng) trở lên và chỉ có 2,38% không hài lòng và hoàn toàn không hài lòng điều này cho thấy Trường cơ sở vật chất, thiết bị đào tạo và thư viện đảm bảo, cơ bản đáp ứng được yêu cầu dạy và học. Tuy nhiên, thư viện cần bổ sung thêm các đầu sách tham khảo, giáo trình để tăng sự đa dạng đáp ứng được quy mô hoạt động của thư viện.



Biểu đồ 3: Tỷ lệ bình quân phản hồi về cơ sở vật chất, thiết bị đào tạo và thư viện, quản trị nhà trường

4. Nghiên cứu khoa học, chuyển giao công nghệ, hợp tác quốc tế và quản lý tài chính.



Biểu đồ 4: Tỷ lệ bình quân phản hồi về Nghiên cứu khoa học, chuyển giao công nghệ, hợp tác quốc tế và quản lý tài chính

Nhìn vào biểu đồ ta thấy tỷ lệ phản hồi của VCQL, NG, VC và NLD về Nghiên cứu khoa học, chuyển giao công nghệ, hợp tác quốc tế và quản lý tài chính từ mức hài lòng trở lên chiếm tỷ lệ rất cao 96,47%, trong đó:

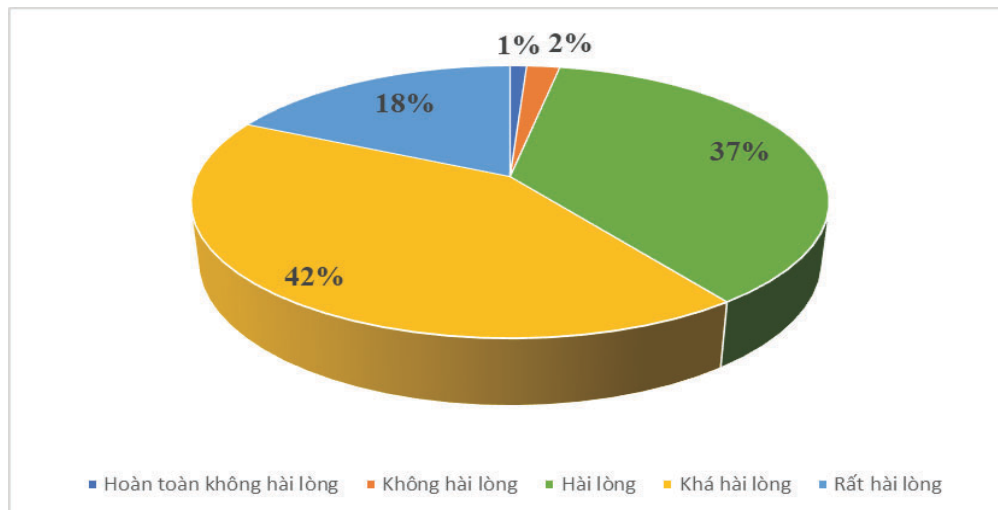
- Chính sách và thực hiện các chính sách khuyến khích tham gia Nghiên cứu khoa học, sáng kiến cải tiến và chuyển giao công nghệ nâng cao hiệu quả chất lượng đào tạo; Trường có đánh giá hiệu quả sử dụng nguồn tài chính của trường; có các biện pháp nâng cao hiệu quả quản lý và sử dụng tài chính nhằm nâng cao chất lượng các hoạt động của trường (đạt 96,77% NG, VCQL, VC VÀ NLD hài lòng trở lên) điểm bình quân 3,76

- Có 95,85% tỷ lệ hài lòng của nhà trường về hợp tác với doanh nghiệp để thực hiện ít nhất 1 đề tài nghiên cứu khoa học ứng dụng thực tiễn hoặc chuyển giao công nghệ.

- Có 96,77% tỷ lệ đánh giá từ mức hài lòng lên, điểm bình quân đạt khá cao với mức 3,74 điểm đánh giá về việc Trường có đánh giá hiệu quả sử dụng nguồn tài chính của trường; có các biện pháp nâng cao hiệu quả quản lý và sử dụng tài chính nhằm nâng cao chất lượng các hoạt động của trường.

5. Gắn kết với doanh nghiệp trong đào tạo và việc làm sau đào tạo (3,74 điểm)

Kết quả khảo sát có 96,78% phản hồi từ hài lòng (Hài lòng; Khá hài lòng; Rất hài lòng) trở lên và chỉ có 3,22% không hài lòng và hoàn toàn không hài lòng.



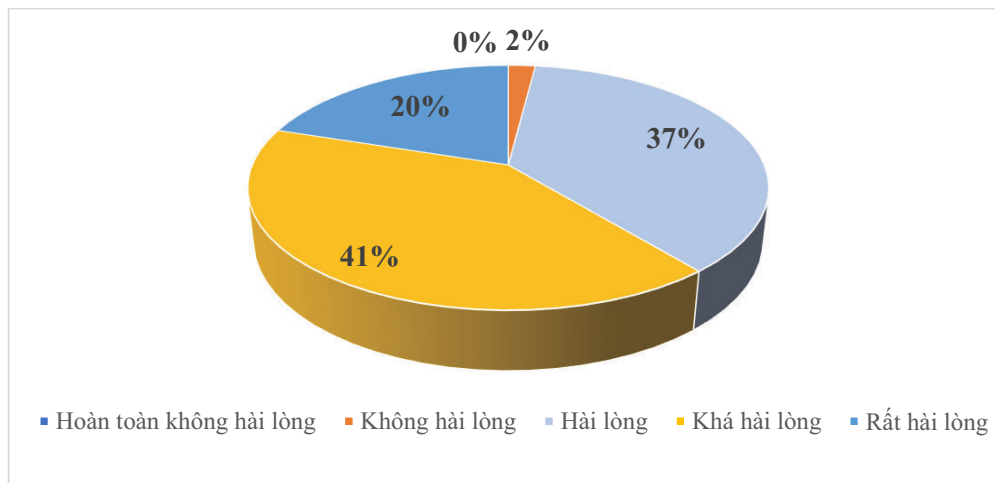
Biểu đồ 5: Tỷ lệ bình quân phản hồi về Gắn kết với doanh nghiệp trong đào tạo và việc làm sau đào tạo

Trường đã có đội ngũ thực hiện hoạt động hợp tác doanh nghiệp và nắm bắt nhu cầu của Doanh nghiệp (DN) và thực hiện hợp tác với DN trong hoạt động đào tạo; đẩy mạnh việc ký hợp đồng đào tạo, DN tiếp nhận cho học sinh, sinh viên thực tập, tuyển dụng tiếp nhận học sinh, sinh viên vào làm việc tại DN sau khi tốt nghiệp đối với tiêu chí này đã được đội ngũ viên chức đánh giá với mức điểm trung bình 3,65 điểm và tỷ lệ từ hài lòng trở lên 95,85%

Với tiêu chí “ Thời gian đào tạo thực hành, thực tập tại doanh nghiệp chiếm ít nhất 20% tổng thời gian khóa học, có hoạt động gắn kết doanh nghiệp để sản xuất, cung cấp sản phẩm, dịch vụ”. Nhà trường đã chủ động xác định số

lượng nghề đào tạo, quy mô đào để xây dựng chương trình, biên soạn giáo trình đào tạo; Phối hợp với DN để tổ chức cho nhà giáo đi thực tế tại các DN, bồi dưỡng nâng cao trình độ kỹ năng nghề nghiệp cho các nhà giáo; Tổ chức đào tạo các khóa huấn luyện ATLD và cấp phát văn bằng, chứng chỉ nghề cho người lao động trong DN theo quy định. Đối với tiêu chí này đã được đội ngũ viên chức đánh giá khá cao với mức điểm trung bình 3,82 điểm và tỷ lệ từ hài lòng trở lên 96,78%

6. Dịch vụ người học

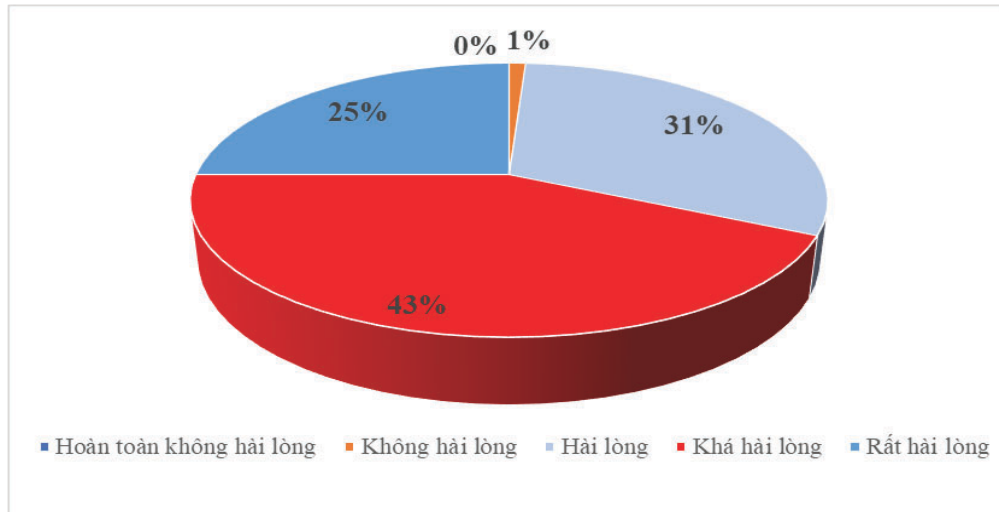


Biểu đồ 6: Tỷ lệ bình quân phản hồi về Dịch vụ người học

Có tỷ lệ 97,93% đánh giá từ hài lòng trở lên về dịch vụ người học. Trường triển khai hiệu quả các hoạt động xây dựng chương trình, giáo trình có sự tham gia của đơn vị sử dụng lao động, các giáo trình ban hành đảm bảo cụ thể hoá được yêu cầu về nội dung kiến thức, kỹ năng của từng mô đun, môn học trong chương trình đào tạo; tạo điều kiện để thực hiện phương pháp dạy học tích cực, tiếp cận năng lực người học, bên cạnh đó nhà trường cũng quan tâm đến việc đưa nhà giáo bồi dưỡng, thực tập tại đơn vị SDLĐ để cập nhật kiến thức, công nghệ, phương pháp tổ chức quản lý sản xuất theo quy định và thực hiện theo quy định đặc thù.

7. Hoạt động đào tạo

Tại phần này, hầu hết đều hài lòng trở lên đối với hoạt động đào tạo của nhà trường phù hợp với mục tiêu giáo dục chiếm tỷ lệ 98,88%. Thể hiện cụ thể qua kết quả sau:



Biểu đồ 7: Tỷ lệ bình quân phản hồi về Hoạt động đào tạo

- Có 98,62% VCQL, VC, NG và NLD đánh giá hài lòng về việc ban hành chuẩn đầu ra của từng chương trình đào tạo; nội quy của nhà trường; các chế độ, chính sách hiện hành đối với người học; các điều kiện đảm bảo chất lượng dạy và học; cung cấp thông tin và rà soát các quy định về quy chế kiểm tra, thi, xét công nhận tốt nghiệp, đánh giá kết quả học tập, rèn luyện, cấp văn bằng, chứng chỉ và kịp thời điều chỉnh cho người học.

- Về xác định chỉ tiêu và thực hiện công tác tuyển sinh theo quy định, đảm bảo nghiêm túc, công bằng, khách quan; kết quả tuyển sinh đạt tối thiểu 80% chỉ tiêu theo Kế hoạch, được đội ngũ viên chức và nhà giá đánh giá ở mức điểm trung bình 3,88 điểm.

- Nhà trường đã thực hiện đa dạng hoá các phương thức tổ chức đào tạo đáp ứng yêu cầu học tập của người học nhằm thúc đẩy phát triển các năng lực cá nhân và bảo đảm quyền lợi cho học sinh, sinh viên, nhà giáo, nhân viên, cán bộ quản lý. Trường có hoạt động hỗ trợ người khuyết tật hoặc phục vụ cộng đồng, tỷ lệ đánh giá từ hài lòng trở lên 98,15% với mức điểm bình quân 3,88 điểm.

- Có tỷ lệ 98,62 % đánh giá từ hài lòng trở lên đối với tiêu chí “Phương pháp đào tạo được thực hiện kết hợp rèn luyện năng lực thực hành với trang bị kiến thức chuyên môn; phát huy tính tích cực, tự giác, năng động, khả năng làm việc độc lập của người học, tổ chức làm việc nhóm” với mức điểm bình quân 3,86 điểm.

- Về ứng dụng Công nghệ thông tin trong hoạt động dạy và học đã được Lãnh đạo Trường quan tâm và tạo điều kiện để viên chức, nhà giáo, người lao

động tiếp cận công nghệ mới và biết ứng dụng công nghệ AI trong dạy học, với tiêu chí này có 98,08 % đánh giá từ hài lòng trở lên và điểm bình quân 3,95 điểm, đây là một trong những tiêu chí được đánh giá cao trong nhóm tiêu chí Hoạt động đào tạo.

- Đối với tiêu chí “ Hằng năm, Trường tổ chức và có báo cáo kết quả kiểm tra, giám sát hoạt động dạy và học; có đề xuất các biện pháp nâng cao chất lượng hoạt động dạy và học; sử dụng kết quả kiểm tra để kịp thời điều chỉnh các hoạt động dạy và học cho phù hợp” cũng được đánh giá khá cao đạt 98,08 % đánh giá từ hài lòng trở lên, điều này cho thấy nhà trường có quy định và thực hiện công tác kiểm tra, giám sát các hoạt động của Trường. Rà soát, cải tiến phương pháp, công cụ kiểm tra, giám sát các hoạt động nâng cao chất lượng hoạt động dạy và học.

- Có 99.08 % đánh giá từ hài lòng trở lên về đội ngũ nhà giáo tham gia giảng dạy đạt chuẩn về chuyên môn, nghiệp vụ và có hướng dẫn về đào tạo liên thông theo quy định.

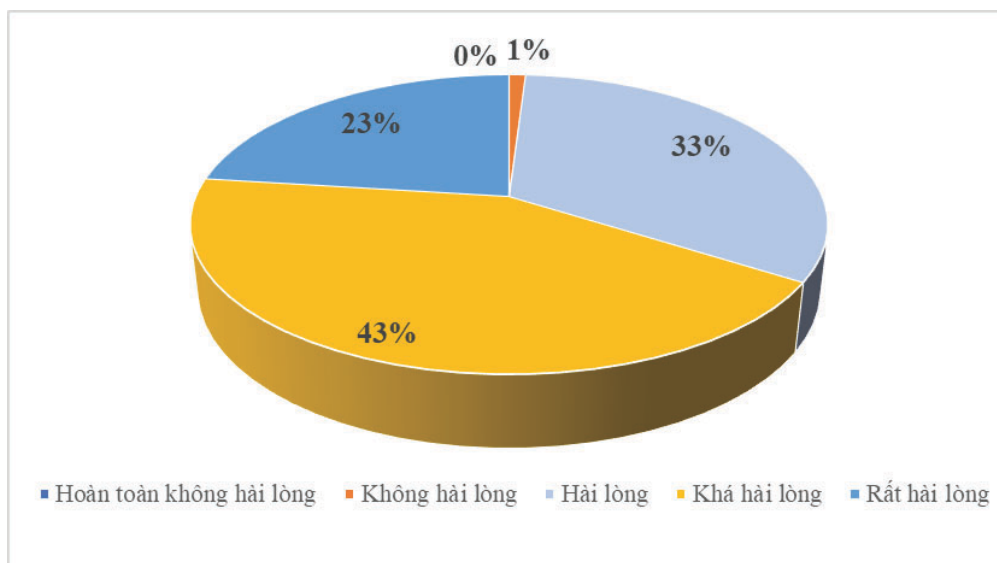
- Có 99,54 % đánh giá từ hài lòng trở lên đối với tiêu chí ” Nhà giáo được bồi dưỡng, thực tập tại các đơn vị sử dụng lao động để cập nhật kiến thức, công nghệ, phương pháp tổ chức quản lý sản xuất theo quy định đặc thù của ngành” đạt mức điểm bình quân 3,94 điểm.

- Về tiêu chí “ Chính sách, biện pháp và thực hiện các chính sách, biện pháp khuyến khích nhà giáo học tập và tự bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, đổi mới phương pháp giảng dạy” đạt mức điểm bình quân 3,91 điểm .

- Có 99,54 % đánh giá từ mức hài lòng trở lên đối với tiêu chí “ Hằng năm, ít nhất 50% đội ngũ nhà giáo được bồi dưỡng để cập nhật công nghệ mới thuộc lĩnh vực ngành, nghề giảng dạy với thời gian bồi dưỡng tối thiểu 80 giờ”

- Đối với tiêu chí “ HSSV tốt nghiệp có kiến thức, kỹ năng cơ bản sử dụng hiệu quả năng lượng và tài nguyên, bảo vệ môi trường.” vẫn có 1,12% không hài lòng .

8. Chương trình, giáo trình

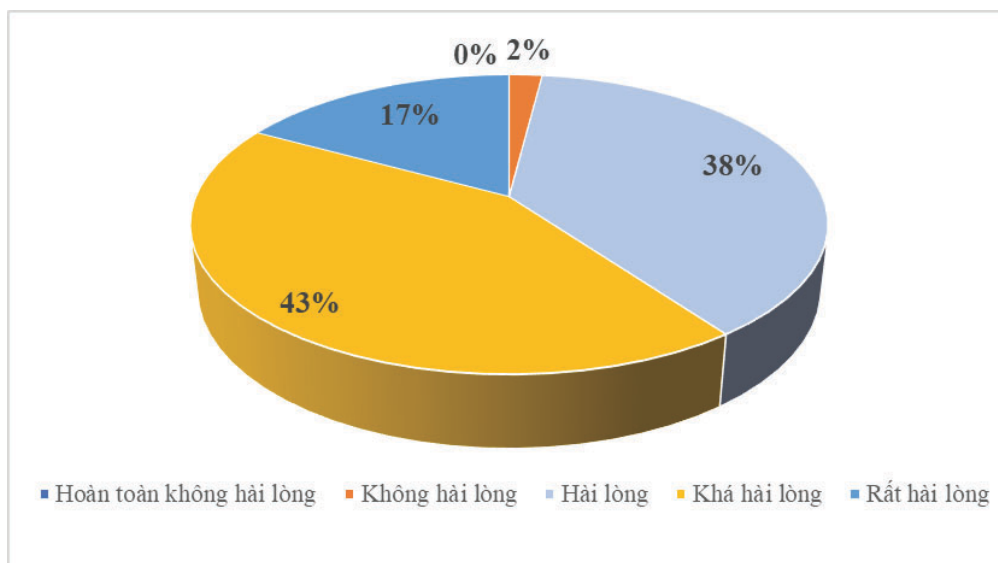


Biểu đồ 8: Tỷ lệ bình quân phản hồi về Chương trình, giáo trình

Đối với tiêu chuẩn này có tỷ lệ 99,33% đánh giá từ hài lòng trở lên và mức điểm bình quân 3,88 điểm, trong đó hầu hết các tiêu chí đều được đánh giá trên 90% điều này thể hiện được công tác xây dựng và thẩm định chương trình, giáo trình của nhà trường đều có sự tham gia của nhà giáo, VCQL GDNN, cán bộ khoa học kỹ thuật và đơn vị sử dụng lao động, giáo trình đào tạo của nhà trường cũng đã cụ thể hóa yêu cầu về nội dung kiến thức, kỹ năng của từng mô đun, môn học trong chương trình đào tạo, thực hiện được phương pháp dạy học tích cực và mục tiêu của CTĐT phù hợp với mục tiêu của nhà trường và nhu cầu của thị trường lao động, các chương trình, giáo trình của nhà trường thể hiện được phương pháp đánh giá kết quả học tập, xác định mức độ đạt yêu cầu về năng lực của người học sau khi học xong các mô đun, môn học của CTĐT.

Chương trình đào tạo của nhà trường đảm bảo phù hợp với yêu cầu phát triển của ngành, địa phương, đất nước, phù hợp với kỹ thuật công nghệ trong sản xuất dịch vụ và cụ thể hóa các yêu cầu về nội dung kiến thức, kỹ năng của từng mô đun, môn học và thực hiện được phương pháp dạy học tích cực, đảm bảo phù hợp với công nghệ trong sản xuất, kinh doanh, dịch vụ, các giáo trình, tài liệu được số hóa và tích hợp với thư viện điện tử phục vụ hiệu quả cho hoạt động đào tạo.

9. Trình độ học sinh, sinh viên sau đào tạo



Biểu đồ 9: Tỷ lệ bình quân phản hồi về Trình độ học sinh, sinh viên sau đào tạo

Tỷ lệ đánh giá từ hài lòng trở lên đạt 97,70%, và mức điểm bình quân là 3,73, tuy nhiên vẫn có 2,3 % đánh giá chưa hài lòng, chưa đồng ý đối với nội dung “ CTĐT có nội dung về kiến thức, kỹ năng cơ bản sử dụng hiệu quả năng lượng và tài nguyên, bảo vệ môi trường, Trường đã thực hiện giảng dạy đảm bảo nội dung CTĐT”

III. KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ CỦA VIÊN CHỨC QUẢN LÝ, VIÊN CHỨC, NHÀ GIÁO VÀ NGƯỜI LAO ĐỘNG CHẤT LƯỢNG CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO CÁC NGÀNH, NGHỀ NĂM 2024

- Kết quả của ngành, nghề GDMN, *chi tiết tại phụ lục II kèm theo.*
- Kết quả của ngành, nghề Lâm sinh, *chi tiết tại phụ lục III kèm theo.*
- Kết quả của ngành, nghề Công nghệ ô tô, *chi tiết tại phụ lục IV kèm theo.*
- Kết quả của ngành, nghề Kế toán , *chi tiết tại phụ lục V kèm theo.*
- Kết quả của ngành, nghề Trồng trọt, *chi tiết tại phụ lục VI kèm theo.*
- Kết quả của ngành, nghề Dược, *chi tiết tại phụ lục VII kèm theo.*
- Kết quả của ngành, nghề Điều dưỡng, *chi tiết tại phụ lục VIII kèm theo.*
- Kết quả của ngành, nghề công nghệ kỹ thuật điện-điện tử, *chi tiết tại phụ lục IX kèm theo.*
- Kết quả của ngành, nghề May thời trang, *chi tiết tại phụ lục X kèm theo.*

- Kết quả của ngành, nghề Công tác xã hội, *chi tiết tại phụ lục XI kèm theo.*
- Kết quả của ngành, nghề Chăn nuôi – Thú y, *chi tiết tại phụ lục XII kèm theo.*
- Kết quả của ngành, nghề Điện công nghiệp, *chi tiết tại phụ lục XIII kèm theo.*

IV. KẾT LUẬN VÀ ĐỀ XUẤT

1. Kết luận

Việc khảo sát lấy ý kiến NG, VCQL, VC và NLĐ của nhà trường là một hình thức đánh giá khách quan và hữu ích, giúp công tác tự đánh giá, tự kiểm định tại các cơ sở giáo dục nghề nghiệp nói chung và của Trường Cao đẳng Kon Tum nói riêng được đảm bảo và đúng theo qui định hiện hành.

2. Đề xuất

Nhìn chung, hầu hết các đối tượng được khảo sát, đánh giá các hoạt động của nhà trường hiện nay tương đối phù hợp. Tuy nhiên, bên cạnh các ý kiến phản hồi tích cực vẫn còn một số ý kiến đề xuất nhà trường cần phải xem xét và điều chỉnh, cải tiến để nâng cao hơn nữa chất lượng hoạt động của Trường trong thời gian tới.

- *Về cơ sở vật chất, thiết bị đào tạo và thư viện:* NG, VCQL, VC và NLĐ mong muốn nhà trường cải tiến hệ thống thư viện, cần bổ sung thêm nhiều đầu sách, nhà luyện tập thể dục thể thao theo hướng hiện đại; cơ sở vật chất, sửa chữa lại ký túc xá để đảm bảo sinh hoạt cho học sinh, sinh viên nội trú, cải tạo và sửa chữa phòng học để tạo sự hứng thú cho người học và trang thiết bị phục vụ dạy và học; phòng thực hành cần được bổ sung các thiết bị cần thiết, củng cố và cải thiện hơn để đảm bảo chất lượng dạy và học; đẩy mạnh hơn nữa về chuyển đổi số của nhà trường.

- *Về chương trình, giáo trình:* Cần đầu tư hơn nữa cho việc nâng cao chất lượng giảng dạy, khi biên soạn chương trình, giáo trình cần cụ thể hóa các nội dung kiến thức, kỹ năng của từng mô đun, môn học để đáp ứng nhu cầu nghiên cứu, học tập và phù hợp với mục tiêu về kiến thức, kỹ năng và năng lực tự chủ của người học.

- Về công tác truyền thông: Cần làm tốt hơn nữa công tác tuyên truyền, phổ biến mục đích, ý nghĩa của việc khảo sát đến NG, VCQL, VC VÀ NLD trong những năm tiếp theo.

Trên đây là Báo cáo kết quả khảo sát lấy ý kiến viên chức quản lý, viên chức, nhà giáo và người lao động về hoạt động của nhà trường năm 2024.

Nơi nhận:

- Lãnh đạo Trường;
- Các đơn vị thuộc Trường;
- Ban quản trị Trang thông tin điện tử;
- Lưu: VT, KN-HTDN.

**KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG**



Huỳnh Văn Chung